

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TTCK Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng tích cực trong tuần này. Kết thúc tuần, hai chỉ số VN-Index và HNX-Index lần lượt tăng 997.84 (+0.76%) và 104.77 (0.6%).

Các diễn biến chính trong tuần:

* Dù chỉ số VN-Index tăng điểm nhưng số mã giảm chiếm áp đảo hơn số mã tăng. Số mã tăng/giảm cân bằng trên sàn HNX. Thanh khoản ở mức thấp và suy giảm so với tuần trước.

* Các cổ phiếu vốn hóa lớn và vừa tiếp tục dẫn dắt thị trường trong khi cổ phiếu vốn hóa nhỏ giảm điểm (-1.03%). Cổ phiếu vốn hóa lớn tuần qua tăng 1.06%, vượt trội so với thị trường chung và theo sau là mức tăng của cổ phiếu vốn hóa vừa (+0.71%).

* Nhóm cổ phiếu *Thực phẩm* tăng mạnh nhất trong tuần qua với sự dẫn dắt của cổ phiếu VNM nhờ thông tin SCIC có khả năng sẽ thoái vốn ở mức cao. Tiếp theo sau là nhóm ngành *Môi giới chứng khoán* với kì vọng vào kết quả kinh doanh quý 3 tích cực của nhóm này.

* Khối ngoại tiếp tục bán ròng tuần qua với giá trị bán ròng ở mức 236 tỷ VNĐ.

Nhận định thị trường tuần tới:

TTCK Việt Nam tiếp tục ghi nhận tuần tăng điểm thứ 3 liên tiếp nhờ những diễn biến tích cực từ thị trường quốc tế bao gồm Mỹ và Nhật Bản đã kí thỏa thuận thương mại giới hạn và Trung Quốc tăng thu mua lượng lớn nông sản, tạo thiện chí đàm phán với Mỹ. Trong nước, thông tin Việt Nam chưa được lên thị trường mới nổi hạng 2 của FTSE đã được dự báo từ trước nên không mang tới ảnh hưởng tiêu cực lên thị trường. Với sự hợp tác và nỗ lực tích cực của cơ quan quản lý thị trường, Việt Nam vẫn hoàn toàn có khả năng đạt được mục tiêu nâng hạng trong năm sau.

TTCK Việt Nam trong thời gian tới sẽ bước vào mùa công bố KQKD Quý III. Với điều kiện vĩ mô không thay đổi nhiều, chung tôi cho rằng sẽ không có xáo trộn nhiều so với những quý trước. Những ngành có kết quả kinh doanh tốt như ngân hàng và công nghệ thông tin sẽ tiếp tục là điểm sáng của thị trường.

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Vốn FDI đăng kí và giải ngân trong tháng 9 đạt mức cao nhất từ đầu năm đến nay, với tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài lên tới 3.5 tỷ USD. Tính chung 9 tháng, FDI đăng kí đạt 26.1 tỷ USD, tăng 3.1% so với cùng kỳ. Đây là tín hiệu đáng mừng khi mức nền FDI trong năm 2018 ở mức cao. Đặc biệt, theo báo cáo của Vụ Quản lý khu kinh tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ước tính trong 9 tháng năm 2019, các khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế (KKT) đã thu hút được 397 dự án đầu tư nước ngoài (ĐTNN) với số vốn đăng ký đạt 10.1 tỷ USD.

Trong tháng, dự án đáng chú ý nhất thuộc về LG Display Hải Phòng điều chỉnh tăng vốn đầu tư thêm 410 triệu USD. Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo vượt trội với tổng số vốn đạt 18.09 tỷ USD, chiếm 69.1% tổng vốn đầu tư đăng ký. Lĩnh vực hoạt động kinh doanh bất động sản và bán buôn bán lẻ lần lượt chiếm vị trí thứ 2

KBSV RESEARCH

Lê Anh Tùng

Chuyên viên phân tích thị trường

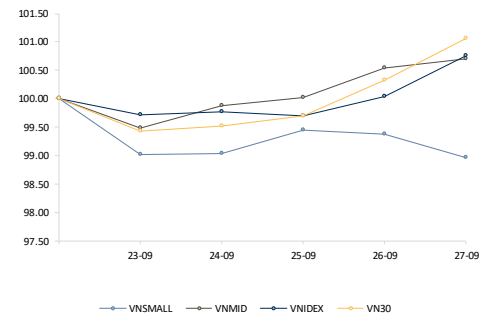
tungla@kbsec.com.vn

Diễn biến thị trường trong tuần

| | VNIndex | HNXIndex |
|-----------------------|-----------|----------|
| Điểm số | 997.84 | 104.77 |
| Thay đổi (%) | 0.76% | 0.60% |
| Tăng/giảm | 155/205 | 113/108 |
| KLGD (triệu CP)/phiên | 840.47 | 150.44 |
| GTGD (tỷ VNĐ)/phiên | 19,014.39 | 1,886.53 |
| Thay đổi (%) | -15% | -5% |

Nguồn: FinnPro, KBSV

Biến động theo nhóm cổ phiếu



Nguồn: FinnPro, KBSV

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

| 5 ngành diễn biến tích cực nhất | Thay đổi | Các mã tiêu biểu |
|---------------------------------|----------|-----------------------|
| Thực phẩm | 4.00% | VNM, MSN, SBT, KDC... |
| Môi giới chứng khoán | 3.80% | SSI, HCM, VCI, VND... |
| Nhựa, cao su & sợi | 3.60% | PHR, AAA, DPR, HRC... |
| Khách sạn | 2.90% | VNG, OCH, SGH, DAH... |
| Dược phẩm | 2.50% | DHG, PME, TRA, IMP... |
| 5 ngành diễn biến tiêu cực nhất | Thay đổi | Các mã tiêu biểu |
| Nuôi trồng nông & hải sản | -2.20% | HNG, VHC, GTN, HAG... |
| Khai khoáng | -2.60% | KSB, HGM, BMC, DHM... |
| Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng | -2.80% | GMD, PHP, DL1, AST... |
| Dịch vụ Máy tính | -2.80% | CMG, UNI, TST... |
| Hàng cá nhân | -3.20% | PNJ, TLG, LUX, NET... |

Nguồn: FinnPro, KBSV

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

| 5 ngành diễn biến tích cực nhất | Thay đổi | Các mã tiêu biểu |
|---------------------------------|----------|-----------------------|
| Phân phối hàng chuyên dụng | 11.00% | MWG, FRT, DGW, COM... |
| Phần mềm | 10.70% | FPT, SRA, VLA... |
| Thực phẩm | 9.40% | VNM, MSN, SBT, KDC... |
| Khách sạn | 7.60% | VNG, OCH, SGH, DAH... |
| Máy công nghiệp | 7.20% | REE, SRF, CTB, L10... |
| 5 ngành diễn biến tiêu cực nhất | Thay đổi | Các mã tiêu biểu |
| Thiết bị gia dụng | -6.30% | RAL, GDT, DQC... |
| Khai khoáng | -6.70% | KSB, HGM, BMC, DHM... |
| Nhựa, cao su & sợi | -8.30% | PHR, AAA, DPR, HRC... |
| Dịch vụ Máy tính | -9.80% | CMG, UNI, TST... |
| Hàng May mặc | -9.90% | STK, TCM, TNG, FTM... |

Nguồn: FinnPro, KBSV

và thứ 3 tổng vốn đăng kí.

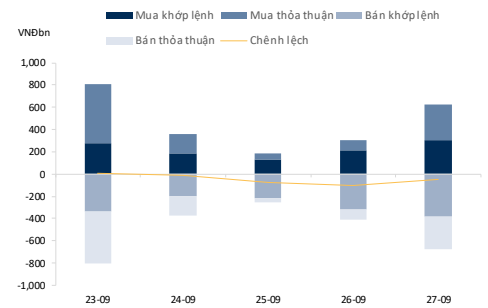
Giá trị FDI giải ngân trong tháng đạt 2.26 tỷ USD, đưa giá trị 9 tháng đầu năm lên tới 14.22 tỷ USD, tăng 7.3% so với năm 2018. Đây là nguồn cung ngoại tệ quan trọng, giúp thị trường ngoại hối ổn định trong 3 tháng qua mặc dù đồng CNY giảm giá mạnh trong khi USD luôn ở mức cao.

CPI năm 2019 có thể ở mức từ 3.3% đến 3.5%, theo báo cáo từ Ban chỉ đạo điều hành giá của Chính phủ. Trong quý III, CPI so với tháng trước đều tăng, tháng 7 tăng 0.18%, tháng 8 tăng 0.28%, tháng 9 ước tăng từ 0.4%-0.6%. Tuy nhiên, tốc độ tăng CPI trong quý III vẫn thấp hơn dự báo, từ đó tiếp tục tạo thêm dư địa cho việc điều hành lạm phát cả năm theo mục tiêu Quốc hội và Chính phủ đề ra. Theo ước tính của Tổng cục Thống kê, CPI bình quân 9 tháng năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018 tăng khoảng 2.52%. Từ nay tới cuối năm, dự báo một số yếu tố tác động lên mặt bằng giá đã được Ban Chỉ đạo nêu, đó là: giá điện tăng trong tháng 3 có thể tiếp tục tác động lên CPI 3 tháng còn lại của năm; giá thịt lợn dự kiến sẽ tiếp tục tăng; những rủi ro về thiên tai, thời tiết bất lợi... Tuy nhiên, vẫn có nhiều yếu tố làm giảm áp lực lên mặt bằng giá cuối năm như chính sách tiền tệ hiện vẫn đang được điều hành ổn định; dự kiến mặt hàng gạo giá cả không có nhiều biến động; dự kiến nguồn cung hàng hóa dồi dào không gây áp lực lên mặt bằng giá cuối năm.

Việt Nam vẫn tiếp tục nằm trong danh sách theo dõi nâng hạng từ thị trường cận biên (Frontier Markets) lên thị trường mới nổi loại 2 (Secondary Emerging Markets). Thông báo của FTSE cho biết trong đợt đánh giá lần này, Việt Nam vẫn thỏa mãn 7 tiêu chí như kỳ đánh giá tháng 3. Tuy vậy, thị trường Việt Nam đáp ứng được tiêu chí thanh toán T+2/T+3 nhưng tiếp tục bị duy trì đánh giá hạn chế do việc kiểm tra nguồn tiền sẵn sàng trước khi giao dịch. Còn với tiêu chí "Thanh toán – ít có giao dịch thất bại", FTSE duy trì ở trạng thái "N/A" nghĩa là cần phải có thông tin để đánh giá. Các yếu tố cần cải thiện bao gồm đăng ký tài khoản mới và đưa ra các giải pháp cho việc giao dịch cổ phiếu gần hoặc hết room giữa nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

FTSE Russell đánh giá sự hợp tác của các cơ quan quản lý thị trường Việt Nam trong 12 tháng qua và ghi nhận sự nỗ lực để phát triển và nâng cao thị trường vốn. Cơ quan xây dựng chỉ số này cho biết sẽ tiếp tục theo dõi sự cam kết này. FTSE cho biết Việt Nam sẽ được xem xét để được lên thị trường mới nổi hạng 2 tại kỳ đánh giá thường niên vào tháng 9 năm sau.

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Top CP giao dịch bởi khối ngoại

| Top mã mua ròng | GT mua ròng (triệu VND) |
|-----------------|-------------------------|
| VNM | 136,170 |
| VCI | 57,072 |
| YEG | 52,820 |
| Top mã bán ròng | GT bán ròng (triệu VND) |
| HPG | 103,316 |
| VRE | 97,930 |
| E1VFN30 | 68,590 |

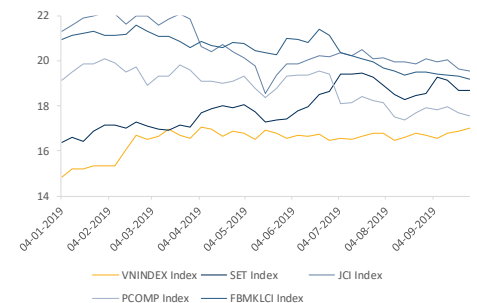
Nguồn: Bloomberg, KBSV

Top CP tác động đến thị trường

| Top mã diễn biến tích cực nhất | Điểm số |
|--------------------------------|---------|
| PDN | 0.06 |
| VNM | 4.11 |
| PHR | 0.24 |
| Top mã diễn biến tiêu cực nhất | Điểm số |
| AST | -0.08 |
| BHN | -0.33 |
| SCS | -0.07 |

Nguồn: Bloomberg, KBSV

So sánh tương quan P/E



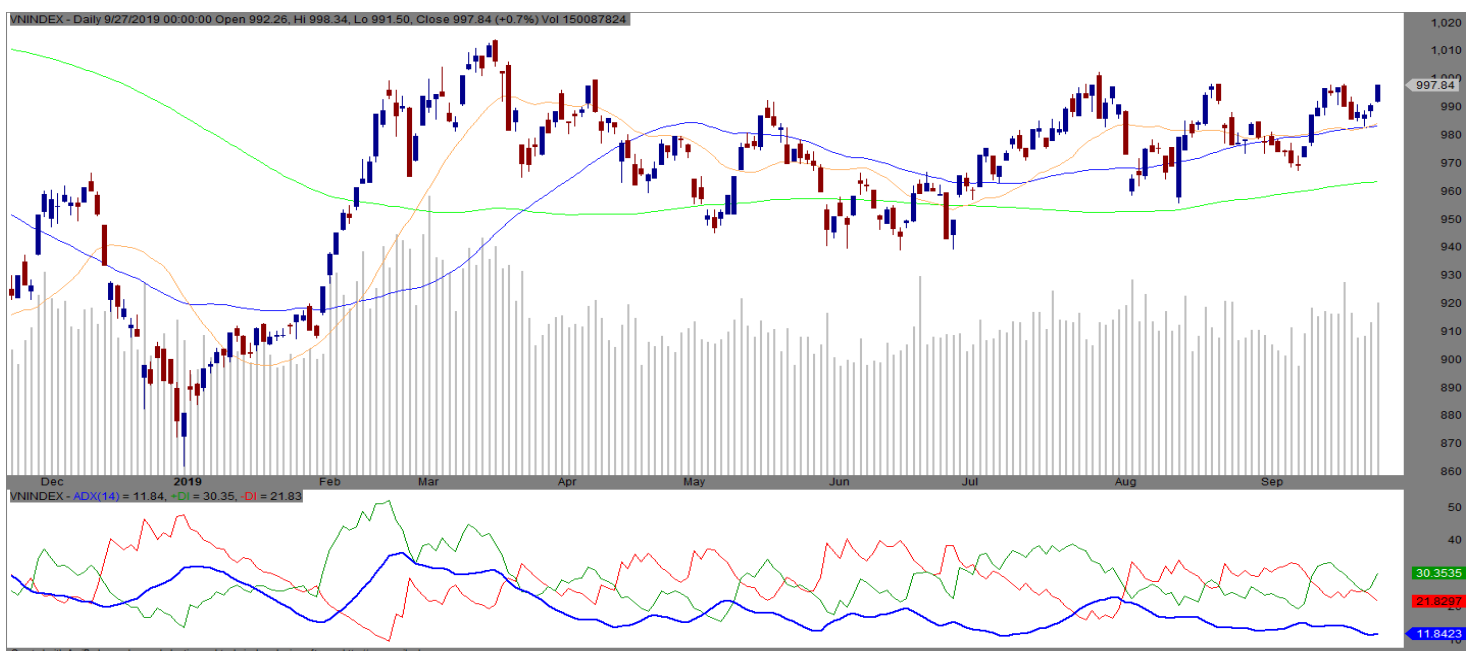
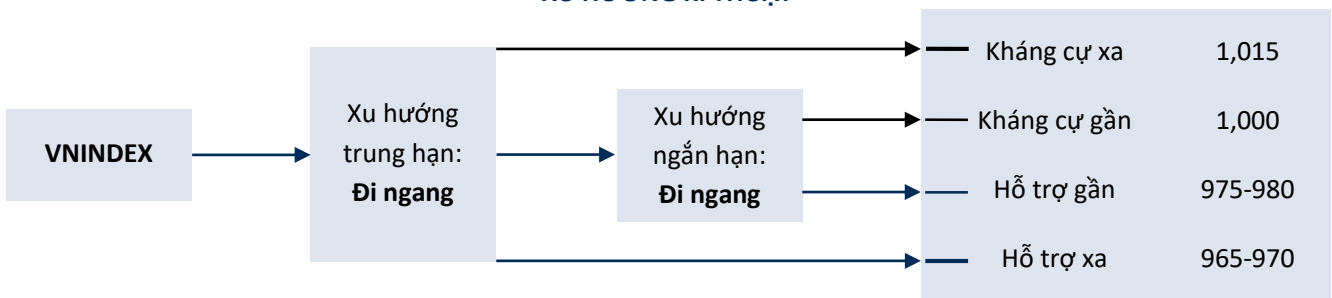
Nguồn: Bloomberg, KBSV

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường kết thúc tuần với 4/5 phiên tăng điểm, đưa VN Index tiến sát ngưỡng tâm lý 1.000 điểm với thanh khoản gia tăng đáng kể. Dấu ấn mạnh mẽ và tích cực nhất thuộc về nhóm cổ phiếu chứng khoán như HCM, SSI và sự bất ngờ bất ngờ của VNM. Phần còn lại của thị trường nhìn chung chỉ tăng nhẹ và vẫn bị chi phối bởi làn sóng phân hoá với độ rộng thị trường khá cân bằng qua các phiên.

Về mặt kỹ thuật, VN30 Index tiếp tục xu hướng tăng giá nhưng VN Index vẫn đang tạm nằm trong xu hướng đi ngang trung hạn khi ADX vẫn ở mức thấp. Mặc dù vậy, sau phiên tăng giá khá tích cực vào cuối tuần, chỉ số này đã tiếp cận khá sát ngưỡng tâm lý 1.000 điểm đồng thời cũng là điểm tiếp xúc với đường xu hướng trung hạn từ tháng 10/2018. Theo quan sát của chúng tôi, đã có một số mã dẫn dắt bất ngờ thành công, vượt lên trên các đường xu hướng giảm trung hạn kể từ đỉnh tháng 04/2018. Ngoài ra, đây đã là lần thứ 6 kể từ tháng 04/2019, VN Index thử thách vùng cản này sau một giai đoạn tích lũy khá lâu. Vì vậy, chúng tôi kỳ vọng chỉ số sẽ bất ngờ thành công qua vùng cản này trong tuần tới với đích kỳ vọng tiếp theo đặt tại vùng kháng cự 1.025-1.035 điểm. Trong kịch bản VN Index vượt cản thành công, nhà đầu tư được khuyến nghị chờ đợi các nhịp điều chỉnh ngắn, về quanh vùng hỗ trợ gần của các mã cổ phiếu mục tiêu để tích lũy và tăng dần tỷ trọng nắm giữ.

XU HƯỚNG KỸ THUẬT



KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

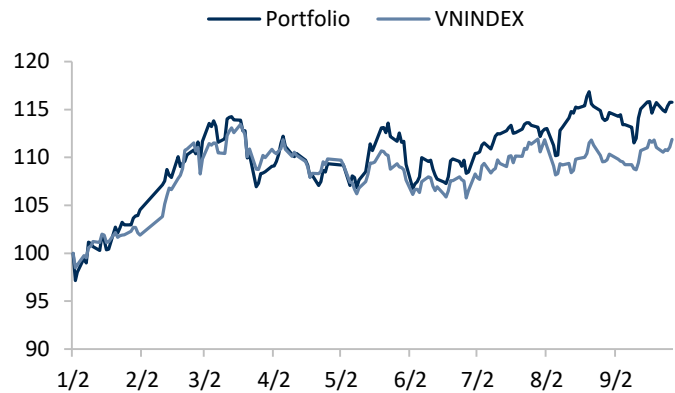
Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



| Mã CP | Ngày khuyến nghị | Giá đóng cửa | Tăng/giảm trong phiên | Tăng/giảm lũy kế | Điểm nhấn đầu tư |
|-------|------------------|--------------|-----------------------|------------------|--|
| MWG | 8/9/2019 | 128 | 1.6% | 13.3% | <ul style="list-style-type: none"> - MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính. - Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm. - Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019. |
| NLG | 6/3/2019 | 27.95 | -1.9% | 3.3% | <ul style="list-style-type: none"> - NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai. |

| | | | | | |
|-----|-----------|------|-------|------|---|
| BVH | 5/6/2019 | 73.3 | 1.4% | 0.5% | <p>- Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH.</p> <p>- Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn.</p> <p>- Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn</p> |
| PLX | 5/6/2019 | 60.5 | -0.2% | 3.6% | <p>- Trong ngắn-trung hạn, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của PLX được đánh giá sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, sát với tốc độ gia tăng tiêu thụ xăng dầu trong nước khoảng 5% (PLX hiện đang chiếm 48% thị phần xăng dầu trong nước).</p> <p>- Về dài hạn, triển vọng của PLX đến từ chiến lược bổ sung các dịch vụ giá trị gia tăng thông qua hệ thống các trạm xăng. Hiện các trạm xăng của PLX đã bán bảo hiểm cho các phương tiện vận tải, thẻ mua xăng dầu, dịch vụ chăm sóc oto xe máy. Ngoài ra, PLX đang nghiên cứu thành lập chuỗi cửa hàng tiện lợi với số lượng mặt hàng có thể lên tới 2.500 sản phẩm tại các trạm xăng.</p> <p>- Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn hoạt động ổn định dự kiến sẽ giúp giảm hàng tồn kho và rủi ro ngoại hối từ năm 2019. Nhà máy này hoạt động ổn định từ năm 2019 trở đi sẽ là nguồn cung ổn định cho PLX với thời gian và quãng đường vận chuyển ngắn hơn so với hàng nhập khẩu</p> <p>- Kỳ vọng lợi nhuận bất thường từ thương vụ hợp nhất HDBank-PGBank</p> |
| PNJ | 3/22/2019 | 81.1 | 0.5% | 7.6% | <p>- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.</p> <p>- Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022</p> <p>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ</p> |

| | | | | | |
|-----|------------|------|-------|-------|--|
| | | | | | <p>quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p> |
| | | | | | <p>- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.</p> <p>- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ.</p> |
| MBB | 12/18/2018 | 22.7 | 0.4% | 11.8% | <p>Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời. MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động</p> |
| | | | | | <p>- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)</p> |
| REE | 10/11/2018 | 39 | -1.6% | 19.3% | <p>- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.</p> <p>- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m3/ngày tại 4 nhà máy nước.</p> |
| | | | | | <p>-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.</p> |
| FPT | 9/6/2018 | 58.5 | 1.4% | 59.4% | <p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền</p> |

| | | | | | |
|-----|-----------|------|-------|-------|--|
| | | | | | <p>bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực</p> |
| GMD | 8/22/2018 | 27.7 | -0.7% | 14.5% | <p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</p> <p>- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</p> <p>- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</p> |
| PVS | 8/15/2018 | 19.6 | 1.0% | 14.0% | <p>-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.</p> <p>-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.</p> <p>-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.</p> |

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn